**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Hoạt động trải nghiệm Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Sinh hoạt dưới cờ Chương trình tấm áo nghĩa tình Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Hai ngày 16 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS tích cực nhiệt tình tham gia chương trình ủng hộ *Tấm áo nghĩa tình.*

*-* Bồi đắp tấm lòng nhân ái, sẻ chia trong cộng đồng, góp phần phát huy truyền thống tương thân tương ái.

 **2. Năng lực**

- Phát triển Năng lực tự chủ và tự học

- Phát triển Năng lực giao tiếp và hợp tác

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: có tấm lòng nhân ái, sẻ chia trong cộng đồng, góp phần phát huy truyền thống tương thân tương ái.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, thảo luận đưa ra ý kiến

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

- Giáo viên: SGK, chương trình hoạt động.

- Học sinh: SGK , quần áo, giày dép đã được giặt sạch;…..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** - Cho HS sắp xếp chỗ ngồi từng lớp trên sân trường qua bài hát: Đôi khi và một chút*.* | - Thực hiện. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ****a) Mục tiêu:** - Học sinh bồi đắp lòng nhân ái, sẻ chia trong cộng đồng, góp phần phát huy truyền thống tương thân, tương ái trong nhà trường. |
|  | **b) Cách tiến hành** **1. Thực hiện nghi lễ chào cờ:** - Người điều hành chính: Tổng phụ trách- Người phối hợp: Tập thể giáo viên nhà trường.- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. - Phối hợp tổ chức Lễ chào cờ.**2. Tổ chức sự kiện: Tấm áo nghĩa tình****- Tổng phụ trách Đội khai mạc chương trình, giới thiệu các hoạt động trong sự kiện và HD HS tham gia tổ chức.** *- GV Chía sẻ ý nghĩa* chương trình ủng hộ Tấm áo nghĩa tình*,**+ Hướng dẫn HS tập hợp quần áo, giày dép đã được giặt sạch sẽ.**+ Phân loại quần áo, giày dép(có thể theo lứa tuổi, theo mùa, theo loại trang phục).**+ Đóng gói cẩn thận và dán nhãn để sẵn sàng gửi ủng hộ những người có hoàn cảnh khó khăn.*- GV HD HS tham gia các hoạt động.- Giúp đỡ khi HS còn lúng túng. | - HS chỉnh đốn hàng ngũ để chào cờ - Chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca..- HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV. |
|  | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** **a) Mục tiêu:****- Chia sẻ cảm nghĩ sau khi tham gia sự kiện.**- Thể hiện được sự cảm thông, sẻ chia với những người có hoàn cảnh khó khăn. |
|  | **b) Cách tiến hành** **- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nghĩ.**+ Cảm xúc của em sau khi tham gia sự kiện thế nào?+ Qua sự kiện hôm nay, em muốn nói điều gì với thầy cô giáo và các bạn?- GV tổng kết chương trình, khen thưởng các HS đã thực hiện và đạt kết quả tốt. | - Một số HS chia sẻ cảm nghĩ trước toàn trường.- HS liên hệ bản thân.- HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Bài đọc 3 Chuyện nhỏ trong lớp Số tiết: 2 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Hai ngày 16 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ là tên các nhân vật nước ngoài: I-li-cô, San-đrô. Tìm hiểu và biết nghĩa của các từ: Chần chừ, thực sự. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Nhờ cách giải quyết khéo léo của thầy giáo mà hai học sinh trong lớp từ xích mích đã giải hoà với nhau, đồng thời học được cách xin lỗi và tha lỗi, biết cách tôn trọng bạn.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với những từ ngữ và chi tiết hay.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng lòng nhân ái, biết đoàn kết, đối xử thân thiện với bạn bè, không chê cười ngoại hình của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, ti vi, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - Trong các bài đọc trước, các em đã được học về những vị quan có tài phân xử sáng suốt. Những câu chuyện đó miêu tả về những vụ kiện trong xã hội. Vậy còn những bất đồng nho nhỏ trong cuộc sống của học sinh chúng ta thì thế nào? Trong tiết học hôm nay, chúng ta sẽ đọc bài *Chuyện nhỏ trong lớp học* của tác giả A-mô-na-svi-li để tìm hiểu cách hoà giải những bất đồng nho nhỏ đó. | - HS chú ý |
| **45’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** **Mục tiêu:**– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ là tên các nhân vật nước ngoài: I-li-cô, San-đrô.- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc |
|  | **- Cách tiến hành:**– GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS.- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm.  - Có thể chia bài đọc thành 3 đoạn:+ Đoạn 1: từ đầu đến *... em quan sát xem* điều gì sẽ xảy ra.+ Đoạn 2: từ *Thế nào? Em mới cắt tóc à?...* đến *... ra khỏi chuyện I-li-cô cắt tóc.*+ Đoạn 3: phần còn lại.*-*GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.+ GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 3 em đọc tiếp nối đến hết bài.+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc thể hiện sự tò mò và có chút hồi hộp, lo lắng ở đoạn 1 và thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú ở đoạn 2, cuối cùng là sự ôn tồn, sâu lắng ở đoạn 3.- GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.- GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: *I-li-cô, San- đrô, gán tên xấu, nhấc,…* | - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo. - HS cùng GV giải nghĩa từ khó. *+ Phòng gửi áo:* phòng gửi áo khoác và một số đồ dùng không cần mang vào nhà hoặc lớp học. + *Gán tên xấu*: đặt cho người nào đó một cái tên xấu để chế giễu. + Chần chừ: Đắn đo. Do dự, chưa quyết tâm để làm ngay một việc gì đó. + Thực sự: diễn tả một sự thật.- Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu****- Cách tiến hành**- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:*-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi *Phỏng vấn.*- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai. (1)  *Chuyện gì xảy ra trước giờ lên lớp?* (2) *Thầy giáo đã làm gì để giúp I-li-cô bình tĩnh lại?* (3) *Theo em, I-li-cô sẽ nghĩ gì khi nghe thầy và các bạn trong lớp khen kiểu tóc của mình?* (4) *Thầy giáo giúp I-li-cô và San-đrô làm hoà như thế nào?* (5) *Em thích điều gì ở cách giải quyết của thầy giáo?*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung của câu chuyện là gì?*- GV mời 2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. | - HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.(1) *Chuyện gì xảy ra trước giờ lên lớp?*(2) *Thầy giáo đã làm gì để giúp I-li-cô bình tĩnh lại?*(3) *Theo em, I-li-cô sẽ nghĩ gì khi nghe thầy và các bạn trong lớp khen kiểu tóc của mình?* (4) *Thầy giáo giúp I-li-cô và San-đrô làm hoà như thế nào?* (5) *Em thích điều gì ở cách giải quyết của thầy giáo?*  - I-li-cô mới cắt tóc. San-đrô gán tên xấu cho I-li-cô khiến I-li-cô khóc.- Thầy gọi I-li-cô, bảo mang thước đến cho thầy, rồi thầy khen I-li-cô cắt tóc rất đẹp, khuyến khích các HS khác cùng khen I-li-cô.- I-li-cô cảm thấy được an ủi, không còn tủi thân nữa, thậm chí còn tự tin về mái tóc của mình.- Thầy giáo nói riêng với từng em, khuyên San-đrô nên xin lỗi I-li-cô, và khuyên I-li-cô bỏ qua cho San-đrô.- Thầy giáo động viên I-li-cô, nói chuyện riêng với từng em, thể hiện sự thông cảm với các em và khuyên bảo các em rất nhẹ nhàng nhưng hợp lí. Các em đều cảm thấy thoải mái và được tôn trọng.- Nhờ cách giải quyết khéo léo của thầy giáo mà hai học sinh trong lớp từ xích mích đã giải hoà với nhau, đồng thời học được cách xin lỗi và tha lỗi, biết cách tôn trọng bạn. |
| **15’** | **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** - HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp. |
|  | **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc****- Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm một phần của đoạn 3 với giọng ôn tồn, sâu lắng; ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng.- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm phần đoạn 3 đã luyện.- GV nhận xét, động viên, khích lệ HS. | - HS luyện đọc theo nhóm.- Các nhóm thi đọc diễn cảm với nhau. |
| **5’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | - GV nêu câu hỏi: Qua câu chuyện các em vừa tìm hiểu, các em rút ra được bài học gì chi bản thân?- GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.**\* Củng cố, dặn dò**+ GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.*- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.*  | - HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Tỉ số phần trăm (tiết 2) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Hai ngày 16 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Hiểu được ý nghĩa của tỉ số phần trăm.

- Biết biểu diễn tỉ số phần trăm dưới dạng phân số và biểu diễn phân số dưới dạng tỉ số phần trăm (trong một số trường hợp đơn giản).

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học và năng lực giao tiếp toán học thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về tỉ số phần trăm.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG** - HS nhắc lại thế nào là tỉ số phần trăm, lấy một số ví dụ về tỉ số phần trăm. |
| **20’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP****\*Mục tiêu:**-Học sinh làm được bài tập 2 và 3 để ôn tập về đọc số, nếu giá trị của chữ số, phân tích số thành tổng và so sánh các số tự nhiên. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 3.** |  |
|  | a) Biểu diễn phân số dưới dạng tỉ số phần trăm:- Xác định yêu cầu đề bài: | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 3 phần a.- Rút gọn các phân số về phân số thập phân (phân số có mẫu số là 100) rồi chuyển sang tỉ số phần trăm. |
|  | -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | -HS bài cá nhân vào bảng con. |
|  | -GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.-Gv yêu cầu HS giơ bảng, chia sẻ bài trước lớp. | -HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.- HS chia sẻ trước lớp. |
|  | b) Biểu diễn tỉ số phần trăm dưới dạng phân số:- Xác định yêu cầu đề bài- Yêu cầu HS thảo luận nhóm rồi làm vở bài tập.- Yêu cầu HS chia sẻ kết quả.c) Biểu diễn số thập phân dưới dạng tỉ số phần trăm:- Xác định yêu cầu đề bài.- Yêu cầu 3 HS lên bảng làm và chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, kết luận kiến thức.Bài 4: - GV lưu ý: Trong thực tế để diễn đạt tỉ số phần trăm người ta có thể sử dụng các dạng câu nói với hàm ý so sánh.+ “So với": Ví *dụ,* số HS nữ so với số HS nam.+ “Chiếm”: Ví *dụ,* có tổng cộng 100 học sinh, số học sinh nữ chiếm 52 em.+ “Cứ .... thì": Ví *dụ,* cứ 100 quá trứng, thì có 5 quả không đạt tiêu chuẩn. | - Chuyển tỉ số phần trăm sang phân số thập phân rồi rút gọn (nếu có).- HS thảo luận nhóm đôi theo hình thức hỏi đáp.- HS tự điền kết quả vừa thảo luận được vào vở bài tập Toán.- Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.- Chuyển các số thập phân sang phân số thâp phân rồi viết dưới dạng tỉ số phần trăm.- HS làm bài cá nhân vào vở và chia sẻ cùng bạn.- HS nắm được nội dung 3 phần kiến thức vừa làm.- HS thào luận nhóm và nói cho bạn nghe cách làm.a) Câu lạc bộ tổng cộng có 100 học sinh, số học sinh nữ chiếm 52 em. Ta có tỉ số hay tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh của cả câu lạc bộ là 52%.b) Cứ 100 quả trứng, thì có 5 quả không dạt tiêu chuẩn. Ta có tỉ số hay tỉ số phần trăm số trứng đạt tiêu chuẩn là 95%. |
| **10’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM****\* Mục tiêu:** Giúp HS biết vận dụng kiến thức vừa học để nói và chia sẻ cùng bạn. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 5:** Nói cho bạn hiểu biết của em khi đọc các thông tin**- GV lưu ý:** đây là dạng bài về ý nghĩa của tỉ số phần trăm, trong đó một “toàn thể” nào đó được coi là 100%.**\*Củng cố, dặn dò** -Tiết học vừa rồi chúng ta học nội dung gì? -Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.-HS nghe để thực hiện. | - HS nói theo nhóm+ 28% diện tích mảnh vườn là để trồng hoa, nghĩa là nếu diện tích mảnh vườn được coi là 100 phần thì có 28 phần để trồng hoa.+ Cửa hàng giảm giá 40% tất cả các sản phẩm, nghĩa là nếu giá của tất cả các sản phẩm được coi là 100 phần thì được giảm đi 40 phần.+ Khoảng 71% bề mặt Trái Đất được bao phủ bởi nước, nghĩa là nếu diện tích của bề mặt Trái Đất được coi là 100 phần thì có 71 phần được bao phủ bởi nước. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Bài viết 3 Luyện tập viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (Thực hành viết) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Ba ngày 17 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nêu được ý kiến về một hiện tượng xã hội.

- Bước đầu biết lựa chọn từ ngữ thích hợp để nêu ý kiến, chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cách trao đổi với bạn.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất**

Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trước một hiện tượng xã hội cụ thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, ti vi; phiếu học tập dành cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**- Ở tiết học trước, các em đã luyện tập viết câu mở đoạn và kết đoạn cho đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội. Hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em cách viết toàn bộ đoạn văn. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:** - Giúp học sinh nắm chắc cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội. |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị.****Cách tiến hành:** - GV đặt câu hỏi: Cấu tạo một đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội thường có mấy phần?- Câu mở đoạn chúng ta cần nêu thông tin gì?  - Thân đoạn chúng ta cần viết những gì? - Câu kết đoạn chúng ta cần viết như thế nào?- Các em HS ghi nhớ cấu trúc và cách viện đoạn văn.- GV mời một HS đọc yêu cầu của BT.- GV mời một vài HS đọc lại 2 đề bài trong SGK ở tiết học trước (SGK *Tiếng Việt 5*, tập một, trang 95 – 96) và cho biết các em chọn đề nào.- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc phần Gợi *ý*. Cả lớp đọc thầm theo. | - Cấu tạo gồm 3 phần: Mở đoạn, thân đoạn và kết đoạn.- Giới thiệu về hiện tượng xã hội mình đã chọn.- Nêu những ý kiến của bản thân về hiện tượng xã hội đó.- Thể hiện suy nghĩ, đánh giá của bản thân về hiện tượng xã hội đó. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** - Học sinh thực hành viết được đoạn văn nêu ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội. |
| **Hoạt động 2: Thực hành viết.****Cách tiến hành:**– GV yêu cầu HS chọn đề bài.- GV hướng dẫn HS viết bài, lưu ý về cách trình bày (đầu dòng lùi vào 1 ô, kết thúc đoạn viết dấu chấm,...).- HS làm bài – viết đoạn văn vào vở. - GV đến từng bàn giúp đỡ HS yếu, khuyến khích HS khá, giỏi viết sáng tạo.- GV hướng dẫn HS đọc lại bài, sửa lỗi và hoàn thiện bài viết. | - HS đọc yêu cầu to, rõ ràng.- HS lựa chọn đề cho bài viết của mình.- Học sinh lựa chọn đề và viết vở.- Học sinh thực hành viết. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****Mục tiêu:**- Học sinh được chia sẻ đoạn viết của mình và cùng bạn lắng nghe, rút ra bài học từ bài viết của bạn. |
| **Hoạt động 3: Giới thiệu đoạn văn.**- GV mời một số HS giới thiệu sản phẩm. GV khen ngợi những đoạn viết hay, diễn đạt lưu loát. Có thể dùng máy chiếu để chiếu bài làm của HS.- GV mời một vài HS nhận xét. GV đánh giá các bài viết được giới thiệu, thu một số bài của HS về nhà sửa tiếp.**\* Củng cố, dặn dò:**- Nhắc HS về nhà chuẩn bị theo yêu cầu của tiết học sau. | - HS thực hiện |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Tỉ số phần trăm của hai số (tiết 1) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Ba ngày 17 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách tính tỉ số phần trăm của hai số.

- Vận dụng giải quyết vấn đề có nội dung liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của hai số.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về giải bài toán tìm tỉ số phần trăm.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG** |
|  | **-** GV cho HS xem tranh minh họa, đưa ra bài toán: Tiết mục văn nghệ có 3 bạn nam và 5 bạn nữ. Tìm tỉ số phần trăm giữa số bạn nam và số bạn nữ?- GV giới thiệu bài: Để biết số bạn nữ chiếm bao nhiêu phần trăm so với số bạn nam cô trò mình sẽ cùng nhau học tiết 1 Tìm tỉ số phần trăm của hai số. | - HS xác định yêu cầu của bài toán: số bạn nữ chiếm bao nhiêu phần trăm so với số bạn nam, nghĩa là đi tìm tỉ số phần trăm của 3 và 5. |
|  | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****\*Mục tiêu**:- Hs biết cách tìm tỉ số phần trăm của hai số. |
|  | **\* Cách tiến hành:**- GV quay lại bài toán vừa cho, muốn tìm tỉ số phần trăm của 3 và 5 ta làm thế nào?- GV hướng dẫn HS thực hiện- GV rút ra kết luận về cách tìm tỉ số phần trăm của hai số: Tìm thương của hai số, nhân thương với 100, viết thêm kí hiện % vào bên phải tích tìm được.- GV lưu ý thêm điều kiện để tìm được tỉ số phần trăm của hai số: phải biết hai số đó. | - Tìm thương của 3 và 5.- (Thực hiện phép chia 3 : 5). Ta có: 3 : 5= 0,6.+ Nhân thương với 100 và viết thêm kí hiệu % vào bên phải tích tìm được.0,6 X 100% = 60%.Vậy 3:5 = 60% hay tỉ số phần trăm của hai số 3 và 5 là 60%.Có thể viết gộp lại là 3 : 5 = 0,6 = 60%. |
| **10’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\*Mục tiêu**- Củng cố và hoàn thiện kĩ năng tìm tỉ số phần trăm của hai số. |
|  | **\* Cách tiến hành:**Bài 1: Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ong tìm về tổ”. Cách chơi: Sau mỗi chướng ngại vật sẽ là một phép tính về tìm tỉ số phần trăm của hai số, các em HS sẽ lần lượt giúp bạn ong vượt qua chướng ngại vật để tìm về tổ của mình.Lưu ý với chướng ngại vật cuối cùng với đề bài Tìm tỉ số phần trăm của 3,9 và 13.+ 3,9 là số thập phân vì vậy 3,9 : 3 là kí hiệu của tỉ số mà không phải là phân số. Với phân số thì cả tử và mẫu đều phải là số tự nhiên.*- GV tổng kết:* Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số ta làm thếthế nào?Bài 2: Giới thiệu cách thực hiện các phép tính với tỉ số phần trăm.- Yêu cầu HS đổi vở chia sẻ chéo với bạn, quan sát, giúp đỡ HS. | -HS tham gia trò chơi giải các phép tính, tìm được tỉ số phần trăm của các số. - HS vận dụng quy tắc chia một số thập phân cho một số tự nhiên, tìm thương của phép chia sau đó nhân nhẩm với 100 và thêm kí hiệu %.- HS nhắc lại quy tắc.- HS quan sát mẫu, phân tích các thao tác thực hiện:+ Tính với các số (tự nhiên, phân số hoặc số thập phân).+ Viết kí hiệu % vào bên phải kết quả tìm dược.- Thực hiện bài tập vào vở ghi. |
| **3’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM** |
|  | \* Củng cố, dặn dò-Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì?- Dặn dò các em tìm thêm ví dụ vè tìm tỉ số phần trăm của hai số và chuẩn bị cho tiết học sau. | - cách tìm tỉ số phần trăm của hai số, HS nhắc lại quy tắc.- HS ghi nhớ. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Trao đổi Em đọc sách báo Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Ba ngày 17 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhớ nội dung, giới thiệu được tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc phù hợp với chủ điểm phân xử, giải quyết các tình huống bất đồng trong cuộc sống.

- Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu.

- Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong tác phẩm, các câu thơ hay.

**2. Năng lực**

Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết kể chuyện hoặc đọc bài thơ, bài văn; biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, cảm xúc lành mạnh. Củng cố nền nếp tự đọc sách báo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, Ti vi, bài trình chiếu, một số tác phẩm, câu chuyện, bài thơ về việc phân xử, giải quyết các tình huống bất đồng trong cuộc sống.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. KHỞI ĐỘNG** – GV có thể cho HS hát, nhảy khởi động.– GV giới thiệu bài: Trong tiết *Nói và nghe* hôm nay, các em sẽ giới thiệu tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) mà các em đã đọc về việc phân xử, giải quyết các tình huống bất đồng trong cuộc sống. Sau đó, chúng ta sẽ cùng trao đổi về tác phẩm mà các em đã giới thiệu. | - HS tham gia chơi. |
| **10’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:** - Nhớ nội dung, giới thiệu được tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc phù hợp với chủ điểm phân xử, giải quyết các tình huống bất đồng trong cuộc sống. |
|  | **Hoạt động 1: Kể tên một tác phẩm về việc phân xử.****Cách tiến hành:**– GV hỏi học sinh: Các em đã đọc những tác phẩm nào về việc phân xử?- GV trình chiếu hình ảnh giới thiệu một số tác phẩm.- GV yêu cầu HS lựa chọn tác phẩm yêu thích vừa kể tên để trao đổi. | - HS kể tên một số tác phẩm đã được đọc.- HS quan sát.- HS thực hiện yêu cầu. |
| **20’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn. Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu. |
|  | **Hoạt động 2: Trao đổi về nội dung tác phẩm được giới thiệu.****Cách tiến hành:**- Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm nội dung:  + Tác phẩm em lựa chọn là tác phẩm gì? + Tác phẩm đó nói lên điều gì? + Ý nghĩa của tác phẩm đó và bài học rút ra cho bản thân là gì?- HS trao đổi trước lớp:  + GV mời một số HS giới thiệu tác phẩm mà các em đã kể (đọc) trong nhóm. + Sau mỗi tác phẩm, GV mời HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi về tác phẩm theo hướng dẫn. | - HS tự tìm nhóm và cùng nhau trao đổi, ghi chép ý kiến của bạn vào vở.- HS chia sẻ trước lớp tác phẩm mình vừa trao đổi với bạn. |
| **3’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**- Sau khi trao đổi về rất nhiều tác phẩm về việc phân xử và giải quyết các tình huống, theo em, chúng ta nên lựa chọn thái độ ứng xử như thế nào trước những tình huống bất đồng trong cuộc sống?\* Củng cố, dặn dò:- GV nhắc nhở HS những yêu cầu cần thực hiện để chuẩn bị cho tiết học sau. | - HS chia sẻ về những tình huống bất đồng của bản thân và hướng giải quyết. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Bài đọc 4 Tấm bìa các tông Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Tư ngày 18 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: HS cần đoàn kết, cùng nhau chăm sóc, làm đẹp trường lớp của mình.

- Có nhận thức, tình cảm đúng đắn về những lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật trong câu chuyện.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các câu hỏi đọc hiểu bài.

**3. Phẩm chất**

Góp phần bồi dưỡng ý thức đoàn kết, hoà đồng, thái độ hoà nhã, lịch sự trong giao tiếp, không phân biệt đối xử với bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Powpoint bài giảng, máy tính, ti vi.

- HS: HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4. tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’** | **A. KHỞI ĐỘNG****-** -GV cho HS khởi động trò chơi “Cao - thấp -dài – ngắn”+ GV nhận xét HS tham gia chơi.**-** Giới thiệu bài: Trong tiết học trước, các em đã được học về một tình huống bất đồng giữa các học sinh, và thầy giáo đã giải quyết bất đồng đó rất khéo léo. Hôm nay, chúng ta đọc một câu chuyện về một tình huống bất đồng khác xảy ra trong trường học, nhưng chính các bạn học sinh đã tự giải quyết rất thông minh. Các em cùng theo dõi nhé. | - Quản trò cho các bạn HS tham gia chơi.+ HS lắng nghe- HS lắng nghe giới thiệu bài mới. |
| **20’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:** - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I. - Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: HS cần đoàn kết, cùng nhau chăm sóc, làm đẹp trường lớp của mình. |
|  | **HĐ 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu hoặc một bạn đọc tốt đọc, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó (VD: nhao nhao,…). - GV cho HS chia đoạnTheo các em bài đọc này chúng ta chia làm mấy đoạn?Giới hạn của từng đoạn.- GV nhận xét- GV tổ chức cho HS luyện đọc theo hướng dẫn ở các bài học trước. Đọc nối tiếp đoạn, trước khi đọc GV chú ý HS: + Giọng kể chuyện phù hợp với diễn biến của câu chuyện. +Nghỉ hơi, nhấn giọng đúng, có giọng đọc phù hợp với nội dung của câu văn, đoạn văn. Về cách đọc lời đối thoại giữa các nhân vật, GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm, thể hiện sự trao đáp giữa các nhân vật, uấn nắn những học sinh đọc còn nhầm lẫn.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 4- GV mời ít nhất 2 nhóm đọc nối tiếp, các nhóm khác chia sẻ bài.- GV nhận xét | - HS quan sát SGK nghe đọc mẫu.+ HS tìm và giải nghĩa một số từ khó nhao nhao:(đám đông) rộ lên, ồn ào.ngượng nghịu: tỏ ra không được tự nhiên ….- 4 đoạn: + Đoạn 1: từ đầu đến ... xem cây thôi.+ Đoạn 2: từ Có chuyện đó sao?... đến ... yêu mến, nể phục.+ Đoạn 3: từ Các bạn 5A ơi... đến ... Cả lớp đồng thanh.+ Đoạn 4: phần còn lại.- HS lắng nghe- 4 học sinh đọc nối tiếp 4 đoạn.- HS phân chia nhiệm vụ theo nhóm.- Các nhóm đọc, các nhóm khác chia sẻ ý kiến |
|  | **HĐ 2: Đọc hiểu**- GV mời 4 HS nối tiếp nhau đọc to, rõ 4 CH. Cả lớp đọc thầm theo.1)Tiến Hưng giải thích vì sao bạn ấy không đồng ý cho lớp 5A sang xem cây của lớp 5B?2)Thảo Vy đã nghĩ ra cách gì để hai lớp 5A và 5B đoàn kết hơn?(3) Cách giải quyết của Thảo Vy đã đem lại kết quả thế nào?4) Câu chuyện nói lên điều gì?- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các CH tìm hiểu bài.- HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai. | - HS thảo luận các câu hỏi(1)Tiến Hưng giải thích vì sao bạn ấy không đồng ý cho lớp 5A sang xem cây của lớp 5B? Vì lớp 5A cấm lớp 5B sang xem cây, chỉ cho Thảo Vy sang thôi.(2)Thảo Vy đã nghĩ ra cách gì để hai lớp 5A và 5B đoàn kết hơn? Thảo Vy sang lớp 5A, đề nghị 2 lớp cùng nhau chăm sóc hoa, sắp xếp lại các chậu hoa để phối hợp màu sắc cho đẹp.(3) Cách giải quyết của Thảo Vy đã đem lại kết quả thế nào? Cả hai lớp cùng sắp xếp lại vị trí các chậu cây, cùng chăm sóc hoa, ai cũng vui vẻ, không còn có suy nghĩ phân biệt hoa của lớp này hay lớp khác.(4) Câu chuyện nói lên điều gì? HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Câu chuyện cho thấy Thảo Vy là một học sinh rất thông minh, biết tập hợp các bạn, tăng tình đoàn kết giữa hai lớp. / Câu chuyện là lời khuyên học sinh nhường nhịn nhau, đoàn kết với nhau để cùng tiến bộ. / ...– GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình. |
| **7’** | **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp |
|  | **HĐ 3: Đọc diễn cảm**- GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn.- GV chú ý hướng dẫn HS cách nghỉ hơi ở các câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng. VD:Hai lớp chúng mình / đã mang đến trường rất nhiều hoa đẹp. // Nhưng các bạn xem / có nên sắp xếp lại / để phối hợp màu sắc cho đẹp hơn không? // Chúng mình không cần phân biệt hoa của lớp A hay lớp B / mà cùng chăm sóc hoa, / các bạn đồng ý không?- GV nhận xét. | - 4 HS đọc nối tiếp- HS chú ý lắng nghe.- HS thi đọc diễn cảm.  |
| **3’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |  |
|  | - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung chính của bài đọc.- GV nhắc nhở HS luôn đoàn kết, hoà thuận giữa các bạn trong và ngoài lớp.- GV nhận xét tiết học. | - HS nêu- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Tỉ số phần trăm của hai số (tiết 2) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Tư ngày 18 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách tính tỉ số phần trăm của hai số.

- Vận dụng giải quyết vấn đề có nội dung liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của hai số.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về giải bài toán tìm tỉ số phần trăm.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | - Gv tổ chức trò chơi **Đố bạn** để khởi động tiết học.- GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm.- GV tổ chức cho HS chơi trước lớp | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4, một bạn trong nhóm viết ra hai chữ số rồi đố bạn tìm được tỉ số phần trăm của hai số và nêu kết quả.- HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4.- 4HS lên trước lớp, ghi ví dụ về tìm tỉ số phần trăm của hai số và đố cả lớp thực hiện |
| **10’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****\*Mục tiêu:**- Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng: tìm tỉ số phần trăm của hai số, vận dụng vào bài toán về tìm tỉ số phần trăm của hai số. |
|  | **\* Cách tiến hành:**Bài toán: Một đoàn khách du lịch đi tham quan khu phố cổ Hà Nội có tất cả 48 người, trong đó có 12 nữ. Tìm tỉ số phần trăm của số nữ so với tổng số người của cả đoàn?- Để tìm được tỉ số phần trăm của số nữ so với tổng số người của cả đoàn ta sẽ làm thế nào?- Yêu cầu HS thực hiện bài toán vào vở nháp.- GV nhận xét, kết luận. | - HS phân tích đề bài+ Cho biết: “Có tất cả 48 người, trong đó có 12 nữ”.+ Hỏi: “Tìm tỉ số phần trăm của số nữ so với cả đoàn”.- Tìm tỉ số phần trăm của 12 và 48.-1HS lên bảng trình bày và chia sẻ cách làm.- HS rút ra cách thực hiện bài toán giải toán về tìm tỉ số phần trăm. |
| **15’** | **C.** **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP****\* Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu cách làm bài toán giải toán về tìm tỉ số phần trăm. |
|  | **\* Cách tiến hành:**Bài 3. HS đọc, phân tích bài toán- Muốn tìm tỉ số phần trăm của số người chở thêm so với thiết kế ta làm thế nào?- Nhắc lại cách tìm tỉ số phần trăm của hai số.- Yêu cầu 1 HS đọc bài giải và chia sẻ trước lớp.*Lưu ý:* Khi trình bày bài giải, HS có thể trình bày gộp như sau:9 : 45 = 0,2 = 20%- Gv nhận xét, yêu cầu HS nhắc lại quy trình giải bài toán (nói một cách khái quát).Bài 4:a. Nhận xét cách tính tỉ số phần trăm của hai cách - GV chốt lại KT: Để tìm tỉ số phần trăm của hai số có hai cách làm, nhưng bản chất là xử lí thương a : b.*Lưu ý:* Khi thương là một phân số có thể dễ dàng chuyển về phân số thập phân, rồi chuyển về tỉ số phần trăm.b. Thực hành- Gv chấm vở 1 số bài, nhận xét.- GV tổng kết: Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số ta có thể làm theo những cách nào? | + Bài toán cho biết: Thiết kế chở được 45 người, có thể chở thêm 9 người.+ Bài toán hỏi: Tìm tỉ số phần trăm của số người chở thêm so với thiết kế.-HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm tỉ số phần trăm của 9 và 45.- HS nhắc lại.- HS giải bài toán vào vở ghi, đổi vở chia sẻ- HS nhắc lại, lớp ghi nhớ.- *Cách 1:* Thực hiện các thao tác sau:+ Tìm thương của a và b (ở dạng số thập phân).+ Nhân thương đó với 100 và viết thêm kí hiệu % vào bên phải tích tìm được. (Nói khác đi là nhân thương với 100%). *- Cách 2:* Thực hiện thao tác:+ Tìm thương của a và b (viết dưới dạng phân số).+ Nhân a với 100; Chia cho b; Viết thêm kí hiệu % vào bên phải kết quả tìm được.- Hs thực hành 1 trong 2 cách để thực hiện tìm tỉ số phần trăm của 13 và 25; 36 và 75.- HS chia sẻ trong nhóm kết quả.- HS nêu cách làm. |
| **7’** | **D.** **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM****\* Mục tiêu:**Học sinh phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, và mô hình hóa toán học thông qua việc vận dụng phép tính để giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả và trao đổi, và áp dụng kỹ năng tính toán trong các tình huống thực tế như tính tiền khi mua sắm. |
|  | **\* Cách tiến hành:**Bài 5: GV nêu bài toán thực tế- Yêu cầu HS suy nghĩ*Bài giải*a. Tỉ số phần trăm của số xe đã làm được so với kế hoạch là:1 150: 1 000= 1,15 = 115%b. Xưởng đó đã thực hiện vượt mức kế hoạch cả năm số phần trăm là:115%- 100%= 15%Đáp số: a) 115%; b) 15%.- Gv nhận xét.**\*Củng cố, dặn dò**- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - HS đọc, phàn tích bài toán:+ Cho biết: Theo kế hoạch sản xuất 1 000 chiếc xe đạp nhưng đã làm được 1150 chiếc.+ Hỏi: Xưởng đã thực hiện được bao nhiêu phần trăm kế hoạch cả năm? Xưởng đó đã thực hiện vượt mức bao nhiêu phần trăm kế hoạch cả năm?- HS thực hiện vào vở, 1 HS trình bày bảng, chia sẻ trước lớp.- Hs nhắc lại ND đã học |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………......

**Môn học: Khoa học Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Sự lớn lên và phát triển của thực vật có hoa (tiết 3) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Tư ngày 18 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

\* Về nhận thức khoa học tự nhiên:

- Vẽ sơ đồ (hoặc sử dụng sơ đồ đã cho), ghi chú được tên các bộ phận của hạt.

- Nêu được ví dụ về cây con mọc ra từ rễ, thân, lá của một số thực vật có hoa.

- Sử dụng sơ đồ đã cho, ghi chú được tên một số giai đoạn phát triển của cây con mọc lên từ hạt và cây con mọc lên từ một số bộ phận của cây mẹ.

- Trình bày được sự lớn lên của cây con.

\* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên xung quanh:

- Thực hành: Trồng được cây bằng hạt và trồng cây bằng thân (hoặc lá, rễ).

**2. Năng lực**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm.

- Năng lực tự học: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, hạt lạc, hạt đậu to, chậu, đất, thân cây hoa hồng, củ khoai...

– HS chuẩn bị: SGK *,* vở ô li, vở bài tập,lọ, đất, chậu, các loại hạt hoặc thân, lá, rễ của một số cây: rau ngót, khoai lang,....

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | * GV cho HS trưng bày và thuyết trình về cây con mọc lên từ thân, lá, rễ mà các bạn HS tự tay, trồng và chăm sóc ở tiết học hôm trước.
* GV mời các bạn nhận xét về các cây con được trưng bày
* GV nhận xét, tuyên dương HS.
* GV giới thiệu bài.
 | * HS nêu và thuyết trình quy trình chọn cây lấy thân, lá hoặc rễ để ươm cây con, quá trình chăm sóc sau khi ươm thân, lá, rễ xuống đất để thành cây con được trồng được trồng từ một số bộ phận của cây mẹ.
* HS nhận xét.
* HS lắng nghe, ghi bài.
 |
| **25’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Mục tiêu:**– Thực hành trồng được cây bằng hạt và trồng cây bằng thân hoặc rễ, lá. |
|  | **Hoạt động 7: Thực hành trồng cây****\* Cách tiến hành:**- B1: Làm việc nhóm:+ GV cho HS tổ chức thực hành trồng cây theo nhóm theo hướng dẫn trong SGK:+ HS có thể gieo hạt đậu, trồng cây hoa hồng,…+ Đặt chậu cây vào chỗ mát+ Hàng ngày qua sát, giữ ẩm cho đất.+ Ghi chép kết quả vào bảng và chụp thêm ảnh ghi lại hàng ngày.+ Báo cáo kết quả sau: 3,5,7,10 ngày, ghi vào bảng theo dõi trong SGK hướng dẫn.+ Viết vào câu 9, VBT B9.- B2: Làm việc cả lớp:+ GV mời một số nhóm trình bày quy trình chọn hạt hoặc thân, lá,….để trồng cây, chậu, đất, cách chăm sóc…+ GV yêu cầu các nhóm quan sát, nhận xét theo các tiêu chí sau: 1. Làm được bài thực hành và báo cáo kết quả đầy đủ theo yêu cầu.
2. Làm đúng nhưng báo cáo kết quả chưa đầy đủ.
3. Làm bài thực hành nhưng chưa theo dõi được kết quả thực hành và chưa có báo cáo.
 |   - HS làm việc theo nhóm theo hướng dẫn của thầy cô và SGK.- HS thực hành* Đại diện HS trình bày trước lớp.
* HS quan sát, nhận xét.
* HS lắng nghe, thực hiện.
 |
| **5’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**- GV nhắc HS ghi nhớ: *Kết thúc bài học hôm nay, các em hãy nêu các giai đoạn phát triển của các loài cây được trồng từ hạt và các giai đoạn phát triển của cây trồng bằng thân, rễ, lá của cây mẹ cho bạn bên cạnh biết nhé.*- GV nhận xét, tuyên dương các bạn học tốt.**\* Củng cố, dặn dò***- Dặn dò:*GV nhắc HS về theo dõi sự phát triển của cây được trồng bằng hạt hoặc các bộ phận của cây mẹ trong tiết học ngày hôm nay và ghi chép lại vào bảng kết quả để báo cáo lại trong các tiết học sau nhé. | * 2 bạn cùng bàn kể cho nhau nghe tên các loài cây được trồng bằng thân, rễ, lá của cây mẹ.
* HS lắng nghe.
* HS thực hiện.
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Môn học: Lịch sử và Địa lí Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Khởi nghĩa Lam Sơn và triều Hậu Lê (tiết 3) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Tư ngày 18 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh,...) liên quan đến khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê.

**2. Năng lực:**

- Tự chủ và tự học: sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử liên quan đến Triều Hậu Lê.

- Giao tiếp và hợp tác: tham gia hoạt động nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: trả lời những câu hỏi, nhiệm vụ học tập thể hiện được sự sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: tự hào về tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống ngoại xâm của cha ông qua cuộc khởi nghĩa Lam Sơn; tự hào về những thành tựu của thời Hậu Lê.

- Chăm chỉ thực hiện nhiệm vụ học tập trên lớp và về nhà.

- Trách nhiệm: trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đối với HS:**

**Máy tính, tivi, video giới thiệu về Nguyễn Trãi**

**https://www.youtube.com/watch?v=IIEmkCxsWB8**

**2. Đối với HS:**

Tranh ảnh, tư liệu về 1 nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Hậu Lê hoặc tư liệu liên quan đến khởi nghĩa Lam Sơn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** **a) Mục tiêu:** - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.- Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.**b) Cách thực hiện:** |
|  | **+ HS hát và vận động theo bài hát “ Sam sam sam”**+ Em hãy kể tên một số nhân vật lịch sử gắn liền với sự kiện khởi nghĩa Lam Sơn mà em biết.- GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động* HS kể: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Lê Lai....

- HS lắng nghe.  |
| **20’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **a) Mục tiêu**: Củng cố nội dung kiến thức, kĩ năng đã học trong bài. **b) Cách tiến hành** |
|  | **Câu 1:**-GV yêu cầu HS làm việc cá nhân vào vở -Đại diện HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). * GV nhận xét, biểu dương và chuẩn kiến thức

**Câu 2:**-GV yêu cầu HS làm việc cá nhân vào vở -Đại diện HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). * GV nhận xét, biểu dương và chuẩn kiến thức
 | - HS làm bài vào vở- HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Tên sự kiện |
| 1418 | Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa tại Lam Sơn (Thanh Hoá). |
| 1418 | Lê Lai liều mình cứu chúa.  |
| 10-1427 | Quân Minh tiến vào ải Pha Luỹ, quân Lam Sơn chặn đánh, rồi giả thua rút về ải Chi Lăng. Tại đây, nghĩa quân Lam Sơn đã tiêu diệt hơn một vạn quân Minh, Liễu Thăng tử trận.  |
| 12-1427 | Quân Minh đầu hàng, khởi nghĩa Lam Sơn giành thắng lợi hoàn toàn. |

- HS lắng nghe- HS làm bài vào vở- HS nêu:*Ý nghĩa của chiến thắng Chi Lăng:*Chiến thắng Chi Lăng đã khiến cho mưu đồ của quân Minh bị tan vỡ. Quân Minh phải đầu hàng và rút lui về nước. Nước ta hoàn toàn độc lập.* HS lắng nghe
 |
| **10’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** **a) Mục tiêu:** - HS củng cố kiến thức sau bài học.- Vận dụng được nội dung kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn. **b) Cách tiến hành:** |
|  | – Bước 1: GV cho HS lựa chọn một trong hai nhiệm vụ ở mục Vận dụng để thực hiện– Bước 2: Đại diện HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ (vào buổi học sau). HS khác nhận xét, bổ sung. – Bước 3: GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. * GV cho HS xem video và nêu cảm nhận của em sau khi xem

**https://www.youtube.com/watch?v=IIEmkCxsWB8**- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS thực hiện nhiệm vụ * HS trình bày

- HS lắng nghe. * HS xem và nêu

 - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: LTVC Kết từ Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Năm ngày 19 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

Nhận biết được kết từ, hiểu tác dụng của kết từ; biết sử dụng kết từ để viết câu và đoạn văn.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm về các dấu hiệu nhận biết kết từ.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhận biết kết từ trong câu; sử dụng được kết từ để viết đoạn văn.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng ý thức ham học, ham tìm hiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Máy tính, ti vi; phiếu học tập cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; *Sổ tay từ ngữ Tiếng Việt 5* (NXB ĐHSP TPHCM) hoặc từ điển tiếng Việt; *Vở bài tập* *Tiếng Việt 5*, tập một hoặc vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - HS chơi trò chơi tìm từ viết vào bông hoa, mỗi bông hoa được đặt ở vị trí trống trong các câu dưới đây( mỗi vị trí có thể gắn nhiều bông hoa khác nhau): 1. Tối ấy, cụ Tạo rất ngạc nhiên ….trăng sáng ….lũ trẻ không nô đùa ….mọi khi, chỉ túm tụm thầm thì.
2. Hai lớp chúng mình đã mang đến rất nhiều hoa đẹp. ……các bạn xem có nên sắp xếp lại …..phối hợp màu sắc cho đẹp hơn không?

Giới thiệu bài: Ở trò chơi vừa rồi, các em đã tìm ra những từ ngữ viết vào bông hoa rất hay và phù hợp. Những từ các em vừa tìm được đó được gọi là kết từ. Vậy kết từ là gì? Kết từ có chức năng gì trong câu? Chúng ta cùng tìm hiểu nhé! | - HS lắng nghe hướng dẫn chơi. Tham gia chơi theo tổ.- HS trong tổ thảo luận tìm từ ngữ phù hợp viết vào bông hoa. |
| **15’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:** - Giúp học sinh hiểu được thế nào là kết từ, nhận ra các kết từ trong đoạn văn.- Biết sử dụng kết từ để viết câu và đoạn văn. |
|  | **Hoạt động 1: Tìm hiểu về kết từ.**- Em hiểu thế nào là kết từ?- Phần trò chơi các em vừa chơi cũng chính là nội dung của phần nhận xét trong SGK. - Mời 2-3 em HS nhắc lại kết từ là gì. | - Kết từ là từ dùng để nối các từ ngữ hoặc các câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa những từ ngữ hoặc những câu ấy. Những kết từ thường gặp là: *và*, *nhưng*, *để*, *của*, *vì*, *rằng*,... |
|  | **Hoạt động 2: Đặt câu với kết từ.****Cách tiến hành:** - GV cho học sinh đọc yêu cầu bài tập 1 phần luyện tập.- HS làm việc cặp đôi tìm các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ khuyết từ ( như, rồi, vì, để).a. Nắng vàng lan nhanh xuống chân núi….rải vội lên đồng lúa.b. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ … hiền lành, ở đấy, bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi…. mến yêu Thanh.c. Tôi không trả lời mẹ …. tôi muốn khóc quá.- GV nhận xét, rút ra kết luận: Những từ em vừa điền trong các câu trên có tác dụng gì? - Đó cũng chính là những kết từ. | - Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.- Thảo luận và hoàn thành yêu cầu theo cặp.- HS trả lời. |
| **10’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** - Luyện tập tìm kết từ vận dụng viết đoạn văn. |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.- Cho HS nhắc lại về hành động của bạn Thảo Vy trong câu chuyện Tấm bìa các tông và suy nghĩ, viết đoạn văn. - GV cho HS chia sẻ, sửa lỗi cho bạn (nếu có).- GV tuyên dương, khen ngợi HS. | - HS đọc yêu cầu bài 2, lắng nghe GV hướng dẫn làm bài. - HS làm việc độc lập, tự viết đoạn văn.VD: Em rất thích cách ứng xử của bạn Thảo Vy. Bạn rất khéo léo và tinh tế. Bạn giúp cả hai lớp đoàn kết với nhau hơn, khiến khung cảnh của lớp học đẹp hơn. Các bạn của Thảo Vy chắc chắn tự hào vì có một liên đội trưởng giỏi giang như vậy.- 2-3 HS chia sẻ bài trước lớp. |
| **5’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
|  | - GV hỏi: Bài học hôm nay giúp các em biết được điều gì?- Điều đó giúp em việc gì?- Học sinh về nhà tìm thêm những kết từ để chia sẻ trước lớp vào tiết sau. | HS: - Biết thế nào là kết từ, tác dùng của kết từ và vận dụng tìm các kết từ trong câu văn, đoạn văn. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Tìm giá trị phần trăm của một số cho trước (tiết 1) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Năm ngày 19 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách tính tỉ số phần trăm của một số cho trước.

- Vận dụng giải quyết vấn đề có nội dung liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về giải bài toán tìm giá trị phần trăm của một số cho trước.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | Bài toán: Bộ lắp ghép hình này có giá trị 120 000 đồng nhưng hôm nay giảm giá 15%. Như vậy các em sẽ được giảm bao nhiêu tiền? | - HS nêu bài toán. |
| **10’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****\* Mục tiêu:** HS biết cách tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước. |
|  | **\* Cách tiến hành:**- Để biết 15% của 120 000 các em sẽ làm thế nào?- Nhận xét: Muốn tìm 15% của 120 000 ta lấy 120 000 nhân với 15/100.- GV chốt (tiến trình kĩ năng) cách tính giá trị phần trăm của một số cho trước (với hai thao tác):+ Chuyển tỉ số phần trăm đã cho về dạng phân số thập phân.+ Tìm phân số của một số cho trước. | - Để giải quyết vấn đề này ta cần tính 15% của 120 000 đồng.- 1 HS thực hiện các thao tác để tìm ra cách tính giá trị phần trăm của một số cho trước với sự hướng dẫn của GV:+ Chuyên 15% về dạng phân số thập phân: 15%= 15/100+ Tìm phân số của một số cho trước, cụ thể:15% của 120 000 là: 120 000 x 15%= 12 000 x 15/100= 18 000.Vậy 15% cùa 120 000 là 18 000.- HS nhắc lại tiến trình. |
| **10’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP****\* Mục tiêu:** Luyện tập, củng cố, khắc sâu quy tắc tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 1** |  |
|  | -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1. |
|  | -Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm. | -HS nhắc lại cách tìm giá trị phần trăm của một số cho trước rồi làm bài vào vở. |
|  | -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | -HS bài cá nhân vào vở. |
|  | -GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả. | - HS chia sẻ kết quả. |
|  | -GV gọi 6 HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp. | -6 HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp. |
| **10’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM****\*Mục tiêu:** vận dụng kiến thức lấy thêm ví dụ về tìm giá trị phần trăm của một số. |
|  | - Gv yêu cầu HS lấy thêm ví dụ về tìm giá trị phần trăm của một số và thực hiện nhanh vào vở nháp. | - HS thực hiện, chia sẻ trước lớp. |
|  | **\*Củng cố, dặn dò** |  |
|  | -Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì? | -Cách tìm giá trị phần trăm của một số cho trước. |
|  | - Có điều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không? | -HS nêu ý kiến theo cá nhân |
|  | -Về nhà cá em có thể tìm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kĩ năng tính toán. |  |
|  | -Chuẩn bị cho tiết học sau. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............

**Môn học: Lịch sử và Địa lí Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Triều Nguyễn (tiết 1) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Năm ngày 19 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh, …) liên quan đến Triều Nguyễn.

- Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam thời nhà Nguyễn thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử (ví dụ: vua Gia Long, vua Minh Mạng, Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Trường Tộ, vua Hàm Nghi, Phan Đình Phùng,...).

**2. Năng lực:**

- Tự chủ, tự học: sưu tầm tư liệu lịch sử liên quan đến Triều Nguyễn.

*-* Giao tiếp và hợp tác: làm việc theo cặp, nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: tự hào về lịch sử quê hương, đất nước.

- Chăm chỉ: thực hiện nhiệm vụ học tập được giao

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- Máy tính, tivi

- Phiếu học tập, lược đồ, hình ảnh tiêu biểu về Triều Nguyễn.

**2. HS:** Giấy màu, bút màu, keo, kéo, ….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **A. Hoạt động khởi động** **a) Mục tiêu:** - Kết nối được kiến thức HS đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài. - Tạo hứng thú cho HS tiếp nhận bài học mới. **b) Cách thực hiện:** |
|  | - GV hướng dẫn HS cả lớp đọc thông tin ở phần Khởi động trong SGK trang 54 quan sát hình 1 và thực hiện nhiệm vụ: Cho biết công trình trong hình 1 liên quan đến triều đại nào. Nêu ít nhất 1 điều em biết về triều đại này theo kĩ thuật động não. - HS lần lượt trả lời theo gợi ý. Hình 1 là Ngọ Môn trong Đại Nội ở Thừa Thiên Huế là một công trình được xây dựng dưới Triều Nguyễn. - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS quan sát, lắng nghe chia sẻ.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |
| **20’** | **B. Hoạt động khám phá kiến thức:** **a) Mục tiêu:** - Trình bày được những nét chính về sự thành lập Triều Nguyễn. - Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Nguyễn. **b) Cách thực hiện:****1. Sự thành lập Triều Nguyễn** |
|  | ***\*Hoạt động 1: Trình bày được những nét*** *về* ***sự thành lập Triều Nguyễn***- GV hướng dẫn HS đọc mục 1 trong SGK trang 54 và thực hiện nhiệm vụ Nêu những việc vua Gia Long đã làm để thành lập và xây dựng Triều Nguyễn. - Đại diện HS trả lời câu hỏi. HS còn lại nhận xét, bổ sung theo gợi ý: Các việc vua Gia Long đã làm để thành lập và xây dựng Triều Nguyễn - GV nhận xét và tổng kết theo nội dung. | - HS lắng nghe thực hiện (cộng tác với bạn khi cần).- HS chia sẻ, các HS khác lắng nghe.+ Lên ngôi vua, lập ra Triều Nguyễn và lấy niên hiệu là Gia Long. + Đặt tên nước là Việt Nam, đóng đô ở Phú Xuân. + Ban hành luật pháp, quan tâm đến sản xuất nông nghiệp,...  |
|  | **2. Đất nước dưới Triều Nguyễn** |
|  | **\* Hoạt động 2: Trình bày những nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Nguyễn****-** GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, đọc thông tin trong SGK trang 55 – 58 và hoàn thành thẻ giới thiệu về các nhân vật theo gợi ý ở phiếu học tập. **-** GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần. | **- HS lắng nghe thực hiện theo sự phân công của GV.**+ Nhóm 1: Hoàn thành thẻ giới thiệu về vua Minh Mạng và việc củng cố phát triển Triều Nguyễn. + Nhóm 2: Hoàn thành thẻ giới thiệu về Nguyễn Công Trứ và công cuộc khẩn hoang dưới Triều Nguyễn. + Nhóm 3: Hoàn thành thẻ giới thiệu về Nguyễn Trường Tộ và những đề nghị cải cách dưới Triều Nguyễn. + Nhóm 4: Hoàn thành thẻ giới thiệu về Phan Đình Phùng và phong trào Cần vương chống Pháp.  |
|  | **PHIẾU HỌC TẬP**

|  |
| --- |
| **THẺ NHÂN VẬT** |
| **Nhân vật** | **Tiểu sử** | **Đóng góp chính** | **Điều em học được** |
| **Vua Minh Mạng** |  |  |  |
| **Nguyễn Công Chứ** |  |  |  |
| **…….** |  |  |  |

 |
|  | - GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến. - GV chụp ảnh sản phẩm của các nhóm cho chia sẻ trên màn hình tivi. | - Đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến, các nhóm khác bổ sung. |
|  | **C. Luyện tập** **a) Mục tiêu:** - Củng cố nội dung kiến thức, kĩ năng đã học trong bài học.**b) Cách thực hiện:** |
|  | - GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi: “Nhà nghệ thuật tài năng”. GV phổ biến luật chơi: HS cùng thiết kế các hình ảnh tuyên truyền về các nhân vật lịch sử theo nhóm.+ Nhóm nào có hình ảnh và hình thức đẹp và sáng tạo sẽ chiến thắng.- GV tổ chức cho các nhóm thực hiện.- GV quan sát, hỗ trợ học sinh kịp thời.- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. (GV hỗ trợ HS trình chiếu PowerPoint, chụp ảnh sản phẩm chia sẻ trên màn hình máy tính). | **- HS lắng nghe phổ biến.****- HS thực hiện theo nhóm: Thiết kế theo nhiều hình thức:****+ Vẽ sơ đồ tư duy, vẽ tranh.****+ Làm PowerPoint trình chiếu.****- HS cử đại diện chia sẻ tác phẩm của nhóm.****- Các nhóm khác lắng nghe, phỏng vấn để khắc sâu kiến thức.** |
| **10’** | **D. Vận dụng** a) Mục tiêu: - Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn. b) Cách thực hiện: |
|  | - GV tổ chức cho HS “Viết thư về nguồn”: Viết thư gửi cho các nhân vật lịch sử. (GV thiết kế nội dung yêu cầu trên PowerPoint để HS rõ yêu cầu hơn).- GV quan sát, hỗ trợ.- Tổ chức cho HS chia sẻ thư.- Nhắn nhủ HS chia sẻ thư của mình đến gia đình, buổi học sau mang đến lớp để lưu kỉ niệm. | **- HS lắng nghe yêu cầu, cùng viết thư để gửi về nguồn.****- HS viết thư có nội dung ngắn gọn.****- HS đọc thư của mình trước lớp.****- HS lắng nghe yêu cầu và thực hiện.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

|  |
| --- |
|  |
|  |

**Môn học: Khoa học Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Sự sinh sản ở động vật đẻ trứng và động vật đẻ con (tiết 1)**

 **Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Năm ngày 19 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

\* Về nhận thức khoa học tự nhiên:

- Nêu được tên một số động vật đẻ trứng, đẻ con và các hình thức sinh sản của chúng qua quan sát tranh ảnh và (hoặc) video.

- Đặt được câu hỏi về sự sinh sản của động vật.

\* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

Tìm hiểu thêm về các động vật đẻ trứng và đẻ con ở địa phương.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, chia sẻ… trong các hoạt động học tập**.**

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 **- Giáo viên:** Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ; SGK, SGV Khoa học 5 (Tập 1) bộ sách Cánh Diều; tranh ảnh, video về sự sinh sản của 1 số động vật đẻ trứng và đẻ con khác.

**- Học sinh:** SGK Khoa học 5 (Tập 1) bộ sách Cánh Diều

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’** |  ***A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG*** **Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học. - Giới thiệu bài mới. |
|  |  - GV cho HS hát và vận động theo bài hát Baby Shark. - GV hỏi: Bài hát nói về con vật nào? - GV hỏi: Đố các em, cá mập đẻ con hay đẻ trứng? - GV dẫn dắt: Trong thế giới động vật, có loài đẻ trứng như cá mập mà các em vừa hát và có loài lại đẻ con. Để bắt đầu vào tiết học hôm nay, cô sẽ tổ chức cho các bạn trò chơi *Truyền điện*: kể tên một số động vật đẻ trứng hoặc đẻ con mà em biết. + Luật chơi: 1 HS nói động vật đẻ trứng – 1 HS nói động vật đẻ con. (Gọi 1 HS xung phong truyền điện đầu tiên là HS1. HS1 nói động vật đẻ trứng, sau đó chỉ HS2. HS2 nói động vật đẻ con, sau đó chỉ HS3. HS3 nói động vật đẻ trứng, sau đó chỉ HS4. HS4 nói động vật đẻ con. Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi trò chơi kết thúc.) - GV giới thiệu bài: Qua trò chơi, cô nhận thấy các em vừa kể rất nhiều loài động vật đẻ trứng và đẻ con. Để biết các bạn trong lớp chúng ta có nói đúng hình thức sinh sản của các động vật vừa nêu hay không? Đồng thời, cô trò mình cùng nhau khám phá thêm một số loài động vật đẻ trứng, đẻ con khác và các hình thức sinh sản của chúng thì chúng ta cùng tìm hiểu tiết Khoa học hôm nay, qua bài: ***Bài 10: Sự sinh sản ở động vật đẻ trứng và động vật đẻ con (Tiết 1).*** | - HS hát và vận động theo bài hát Baby Shark.- HS trả lời: Bài hát nói về con cá mập. - HS trả lời: Cá mập đẻ trứng.- HS chơi trò chơi *Truyền điện* theo hướng dẫn của GV: + 1 HS xung phong truyền điện đầu tiên (ví dụ: Gà đẻ trứng). Sau đó, HS đó sẽ mời HS tiếp theo nêu (ví dụ: Mèo đẻ con). - HS lắng nghe   |
| **20’** |  ***B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KIẾN******THỨC MỚI*** **Mục tiêu:** - *Hoạt động 1:* Nêu được tên một số động vật đẻ trứng, đẻ con. - *Hoạt động 2:* Nêu được các hình thức sinh sản của động vật đẻ trứng qua quan sát tranh ảnh và (hoặc) video. |
|  |  **Hoạt động 1: *Tìm hiểu về sự sinh sản ở động vật*** - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1a đến 1g/ trang 47 SGK, thảo luận theo cặp theo yêu cầu: + Nói tên các động vật trong hình 1 + Chỉ ra các động vật đẻ trứng và động vật đẻ con. - GV gọi đại diện các cặp chia sẻ ý kiến.  - GV chốt ý kiến:  + Các động vật đẻ trứng: rùa, ếch, bướm  + Các động vật đẻ con: khỉ, voi, mèo  - GV có thể chiếu thêm một số video về các loài động vật và hỏi HS: loài vật nào đẻ trứng, loài vật nào đẻ con (mở rộng kiến thức cho HS). - GV hỏi: Đa số động vật có các hình thức sinh sản nào? - GV yêu cầu HS đọc phần thông tin ở con ong trang 47. - GV hỏi: Cơ quan sinh dục của con đực và con cái tạo ra gì? - GV hỏi: Cơ thể mới của động vật được hình thành như thế nào? GV chốt bằng sơ đồ và giới thiệu thêm:**Hoạt động 2: *Tìm hiểu về sự sinh sản ở động vật đẻ trứng*** - GV cho HS quan sát các hình 2, 3/trang 48 SGK, thảo luận theo nhóm 4 và thực hiện các yêu cầu: + Chỉ và nói về sự sinh sản của động vật ở hình 2 và 3. + Nêu những điểm giống nhau và khác nhau về sự sinh sản của cá và gà.   - GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến. - GV yêu cầu HS đọc phần thông tin ở con ong đầu trang 49. - GV hỏi: Thế nào là thụ tinh ngoài?  - GV hỏi: Thế nào là thụ tinh trong? - GV chốt lại. | - HS lắng nghe, thảo luận theo cặp và trả lời: + Các động vật: Hình 1a - khỉ, Hình 1b - rùa, Hình 1c - voi, Hình 1d - ếch, Hình 1e - mèo, Hình 1g - bướm.+ Các động vật đẻ trứng: rùa, ếch, bướm.+ Các động vật đẻ con: khỉ, voi, mèo.- Đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến; Các cặp khác nhận xét và bổ sung - HS lắng nghe- HS xem video, trả lời.- HS trả lời: Đa số động vật có hình thức sinh sản là đẻ trứng hoặc đẻ con.- 1- 2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS trả lời: Con đực có cơ quan sinh dục đực tạo ra tinh trùng. Con cái có cơ quan sinh dục cái tạo ra trứng.- HS trả lời: Trứng kết hợp với tinh trùng trong quá trình thụ tinh tạo thành hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi. Phôi phát triển thành cơ thể mới.- HS quan sát, lắng nghe- HS lắng nghe, thảo luận theo nhóm 4 và trả lời: + Hình 2: Sự sinh sản ở cá: Đến mùa sinh sản, cá cái đẻ trứng ra ngoài môi trường nước, cá đực tiết tinh dịch có chứa tinh trùng lên trứng. Thụ tinh diễn ra bên ngoài cơ thể cá cái. Trứng kết hợp với tinh trùng tạo thành hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi. Phôi phát triển thành cá bột, sau đó phát triển thành cá con. + Hình 3: Sự sinh sản ở gà: Đến mùa sinh sản, gà trống có cơ quan sinh dục đực tạo ra tinh trùng, gà mái có cơ quan sinh dục cái tạo ra trứng. Thụ tinh diễn ra bên trong cơ thể gà mái. Quá trình thụ tinh trong diễn ra khi gà trống giao phối với gà mái để đưa tinh trùng vào thụ tinh với trứng trong cơ thể gà mái. Trứng kết hợp với tinh trùng trong quá trình thụ tinh tạo thành hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi thai trong trứng. Gà mái đẻ trứng. Những trứng đã thụ tinh được gà mái ấp. Một thời gian sau, trứng tách vỏ và nở ra gà con.+ Điểm giống nhau về sự sinh sản của cá và gà là: cá và gà đều có hình thức sinh sản là đẻ trứng.+ Điểm khác nhau về sự sinh sản của cá và gà là: Ở cá, sự thụ tinh diễn ra bên ngoài cơ thể cá cái. Ở gà, sự thụ tinh diễn ra bên trong cơ thể gà mái.- Đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến; Các nhóm khác nhận xét và bổ sung .- 1-2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm.- HS trả lời: Thụ tinh ngoài là sự thụ tinh diễn ra bên ngoài cơ thể con cái và thường thực hiện trong môi trường nước. - HS trả lời: Thụ tinh trong là sự thụ tinh diễn ra bên trong cơ thể con cái. Quá trình thụ tinh trong diễn ra khi con đực giao phối với con cái để đưa tinh trùng vào thụ tinh với trứng trong cơ quan sinh dục của con cái. - HS lắng nghe. |
| ***10’*** |  ***C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP*** **Mục tiêu:**  - *Hoạt động 3:* Luyện tập được các kiến thức đã học về sinh sản ở động vật đẻ trứng. |
|  |  **Hoạt động 3: *Luyện tập kiến thức về sinh sản ở động vật đẻ trứng*** - GV hỏi: Xem các động vật có ở hình 1/trang 47, nêu lại các động vật đẻ trứng. - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, trả lời 2 yêu cầu:  + Trong các **động vật đẻ trứng** ở hình 1: *rùa, ếch, bướm* - động vật nào thụ tinh trong, động vật nào thụ tinh ngoài? + Kể thêm một số **động vật đẻ trứng** ở địa phương mình và cho biết động vật đó thụ tinh trong hay thụ tinh ngoài. - GV tổ chức cho HS chia sẻ bằng trò chơi Phỏng vấn: + Chọn 1 HS làm Phóng viên nhí địa phương để hỏi HS dưới lớp theo 2 yêu cầu trên. - GV nhận xét, tuyên dương | - HS quan sát và trả lời: Động vật đẻ trứng là rùa, ếch, bướm.- HS thảo luận theo cặp, trả lời: +\*Động vật thụ tinh trong là rùa, bướm.\* Động vật thụ tinh ngoài là ếch.+ Một số động vật đẻ trứng ở địa phương mình: Vịt – thụ tinh trong; rắn – thụ tinh trong, chim bồ câu – thụ tinh trong; cóc – thụ tinh ngoài; tôm – thụ tinh ngoài; cua - thụ tinh ngoài…- HS trả lời qua trò chơi Phỏng vấn. + 1 HS đóng vai phóng viên nhí đến hỏi các bạn ở lớp. |
| **5’** |  ***D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM*** **Mục tiêu:**  - Củng cố kiến thức sau bài học. - HS có ý thức ôn tập và thực hiện nhiệm vụ về nhà nhằm chuẩn bị cho tiết sau. |
|  |  - GV hỏi: + Tiết Khoa học hôm nay giúp em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS. - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. *\* Dặn dò:* GV dặn HS về nhà tìm hiểu thêm một số động vật đẻ trứng, đẻ con ở địa phương và sự sinh sản của chúng để chuẩn bị cho tiết sau của *Bài 10: Sự sinh sản ở động vật đẻ trứng và động vật đẻ con (Tiết 2).* | - HS trả lời:- HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Góc sáng tạo: Diễn kịch Có lí có tình Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Hiểu nội dung màn kịch; thuộc lời thoại của vai diễn được phân công.

- Bước đầu biết thể hiện giọng nói, cử chỉ điệu bộ phù hợp với vai diễn.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn phối hợp trong một vở kịch.

- Phát triển năng lực sáng tạo: Tự tin diễn kịch, bước đầu biết sáng tạo khi thể hiện vai diễn).

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm: Chăm chỉ tập luyện; phối hợp với bạn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Máy tính, ti vi, giấy A0, A4, giấy có dòng kẻ ô li.

 - HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**- GV giới thiệu: Với chủ điểm *Có lí có tình*, các em đã học được những bài học về cách xử lí vấn đề khi mọi người bất đồng ý kiến với nhau, cách hoà giải các mâu thuẫn. Trong giờ học *Góc sáng tạo* hôm nay, các em sẽ cùng nhau thể hiện nội dung 2 câu chuyện đã học bằng cách đóng vai các nhân vật đối thoại với nhau như trong một vở kịch nhé. | - HS chú ý |
| **10’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****- Mục tiêu:** - Hiểu nội dung màn kịch; thuộc lời thoại của vai diễn được phân công. |
|  | **HĐ 1: Chuẩn bị (BT 1)**- Các nhóm đọc yêu cầu đề bài, lựa chọn tình huống ở một trong hai bài đọc *Chuyện nhỏ trong lớp học* ( trang 112-113) và *Tấm bìa các tông* (trang 114-115) để diễn kịch.- Yêu cầu HS thảo luận trước khi phân vai.- Yêu cầu HS phân vai và kiểm tra trang phục, đạo cụ: Đủ hay thiếu? Có phù hợp không? Cần điều chỉnh / bổ sung gì?...- Yêu cầu HS về nhóm, phân vai và tập lời thoại các nhân vật- GV lưu ý, hướng dẫn các vai thể hiện nét mặt, cử chỉ, giọng nói phù hợp với nhân vật. | - HS thống nhất lựa chọn bài đọc *Chuyện nhỏ trong lớp học.**-* Thảo luận xem có cần bổ sung một số câu đối thoại hay không. Thống nhất các câu đối thoại cần bổ sung theo mẫu trong SGK.- HS thực hiện.- HS thực hiện tập thoại theo nhóm. Thuộc lời thoại theo nhân vật được phân công. |
| **20’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** HS biết cách thể hiện vai diễn của mình**.** |
|  | - Một số đội kịch xung phong hoặc bốc thăm thi biểu diễn trước lớp.- Cả lớp bình chọn đội kịch và vai diễn có diễn xuất tốt bằng thẻ; tổ trọng tài điều khiển việc biểu quyết và ghi nhận kết quả biểu quyết:+ Thẻ đỏ: Tôi rất thích.+ Thẻ xanh: Tôi thích nhưng vẫn thấy các bạn (bạn) còn có thể thực hiện tốt hơn.+ Thẻ vàng: Tôi nghĩ là lần tới các bạn (bạn) sẽ thực hiện tốt hơn.- Một số HS nêu nhận xét theo các tiêu chí:+ Nhớ lời thoại.+ Phối hợp giọng nói và vẻ mặt, cử chỉ.+ Sáng tạo khi kể.- GV nhận xét, tuyên dương các nhóm. | - HS thể hiện trước lớp theo lời thoại đã tập.- HS thực hiện. |
| **3’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
|  | - GV yêu cầu HS phát biểu cảm tưởng về buổi biểu diễn.- GV phát biểu tổng kết.- GV nhắc HS về nhà làm BT *Tự đánh giá*. | - HS chia sẻ về các vai diễn, kịch bản và bài học kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Tìm giá trị phần trăm của một số cho trước (tiết 2) Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách tính tỉ số phần trăm của một số cho trước.

- Vận dụng giải quyết vấn đề có nội dung liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về giải bài toán tìm giá trị phần trăm của một số cho trước.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG** - HS hát khởi động đầu giờ. |
| **10’** | **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****\* Mục tiêu:** Hình thành kĩ năng giải bài toán về tìm giá trị phần trăm của một số cho trước. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài toán:** Tại một lễ hội, năm ngoái lượng rác thải trung bình của mỗi khách du lịch là 300g. Năm nay do tuyên truyền nâng cao ý thức nên lượng rác thải trung bình của mỗi khách chỉ còn 80% của năm ngoái. Hỏi năm nay lượng rác thải trung bình của mỗi người là bao nhiêu gam?- Để biết năm nay lượng rác thải trung bình của mỗi người là bao nhiêu gam ta làm thế nào?- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở nháp.- GV nhận xét, chốt kiến thức. | - HS đọc, phân tích bài toán:+ Cho biết: Năm ngoái, lượng rác thải trung bình của mỗi người là 300 g. Năm nay chỉ còn bằng 80% của năm ngoái.+ Hỏi: Tìm lượng rác thải trung bình của mỗi người tại lễ hội năm nay.- HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm 80% của số 300.- 1HS làm trên bảng, chia sẻ bài.- HS nhắc lại cách thực hiện. |
| **15’** | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\*Mục tiêu:**-Củng cố và hoàn thiện kỹ nănggiari bài toán về tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 2**- Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán- Yêu cầu HS thực hiện bài các nhân vào vở ghi.- GV nhận xét, kết luận.Bài 3: Yêu cầu HS thảo luận theo cặp sử dụng tỉ số phần trăm để biểu diễn phần đã được tô màu trong mỗi hình- Lưu ý để HS nhận ra mối quan hệ giữa phân số, số thập phân và tỉ sổ phần trăm theo từng hình vẽ.- GV nhận xét. | **-** Cho biết: Gửi tiết kiệm 50 000 000 đồng. Lãi suất 7% một năm.+ Hỏi: Sau một năm nhận được bao nhiêu tiền lãi?- HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm 7% của số 50 000 000.- HS trình bày bài giải:*Bài giài*Sau một năm cô An nhận được số tiền là:50 000 000 x 7% = 3 500 000 (đồng)Đáp số: 3 500 000 đồng.- HS chia sẻ trước lớp.- Đếm phần tô màu có bao nhiêu ô thì chiếm từng đó phần trăm. Kết qua cụ thể: Hình A: 8%; Hình B: 20%; Hình C: 36%; Hình D: 24%.- HS chia sẻ cách làm. |
| **5’** | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM. TRẢI NGHIỆM****\* Mục tiêu:** Củng cố, mở rộng kiến thức vào làm bài toán thực tế. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 4:** - Gv nhận xét, kết luận.- GV tổng kết: Muốn tính giá trị phần trăm của một số cho trước ta làm thế nào?\* Củng cố, dặn dò:- Nhắc HS ghi nhớ cách tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước và vận dụng làm các bài toán liên quan.- Chuẩn bị cho tiết học sau | - HS thao luận, tính giá bán của mỗi mặt hàng sau khi giảm giá.*+* Ô tô đồ chơi:Số tiền được giảm giá là:29 000 x 10% = 2 900 (đồng)Giá bán sau khi giảm giá là:29 000- 2 900 = 26 100 đồng- Tương tự với các mặt hàng khác.- HS nêu cách làm. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: Hoạt động trải nghiệm Lớp: 5/2**

**Tên bài học: Sinh hoạt lớp Tổng kết dự án kết nối cộng đồng Số tiết: 1 tiết**

**TG thực hiện: Thứ Sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS trình bày được các công việc đã làm trong dự án Kết nối cộng đồng.

- Tự đánh giá được quá trình và kết quả thực hiện dự án Kết nối cộng đồng.

 - Đánh giá được những đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia dự án.

 **2. Năng lực**

- Phát triển Năng lực tự chủ và tự học

- Phát triển Năng lực giao tiếp và hợp tác

**3. Phẩm chất** .

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, thảo luận đưa ra ý kiến

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

- Giáo viên: **SGK**

**-** Học sinh:SGK, chuẩn bị tranh, ảnh, bài thơ, câu chuyện mình sáng tác,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** **a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với tiết học. |
|  | **b) Cách tiến hành** - Tổ chức cho HS vận động theo bài hát: Trái đất này là của chúng mình. | - HS thực hiện. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH** |
|  | **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua. **b. Cách tiến hành**- GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 14 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 15.- GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.**Hoạt động 2: tổng kết dự án kết nối cộng đồng****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS **Tự đánh giá được quá trình và kết quả thực hiện dự án Kết nối cộng đồng.****b. Cách tiến hành*****Nhiệm vụ 1***: **Báo cáo** **kết quả thực hiện dự án Kết nối cộng đồng.*****- GV hướng dẫn HS chia sẻ theo nhóm về kết quả thực hiện* dự án Kết nối cộng đồng ở các nội dung sau:****+ Những công việc em đã làm được trong dự án;****+ Kết quả và sản phẩm thu được;****+ Ý nghĩa của dự án với cộng đồng;**- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân- cặp đôi báo cáo kết quả thực hiện trước lớp*.* - GV ghi nhận, nhận xét, tuyên dương***Nhiệm vụ 2.* HS đánh giá những đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia dự án.**- GV tổ chức cho HS đánh giá những đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia dự án theo bảng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành viên | Những đóng góp để thực hiện dự án | Kết quả thực hiện |
|  |  |  |
|  |  |  |

- GV tổ chức cho các nhóm trình bày đánh giá trước lớp. - GV cùng HS còn lại nhận xét, đánh giá.- GV hướng dẫn HS thảo luận xây dựng ý tưởng tiếp tục phát triển dự án.- GV nhận xét, khen ngợi HS và tổng kết hoạt động.- GV tổ chức bầu chọn 3-5 ý tưởng sáng tạo, thiết thực phát triển dự án tốt.**\* Củng cố dặn dò**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- GV nhắc nhở HS:+ Khuyến khích, động viên HS thực hiện những việc làm để phát triển dự án. + Chuẩn bị trước **Chủ đề Lễ hội truyền thống địa phương Tuần 16.** | - HS chú ý lắng nghe.- HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.- HS lắng nghe, thực hiện. - Đại diện các nhóm chia sẻ.- Lắng nghe- Lắng nghe, thực hiện theo phiếu học tập- HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, thực hiện xây dựng ý tưởng. - Lắng nghe- HS bầu chọn. - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………